**MÔN: TIẾNG VIỆT (Tiết 43-49)**

**Đọc: Phần thưởng**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Trao đổi với bạn những điều em thấy trong bức tranh của bài đọc; nêu được phỏng đoán về nội dung bài qua tên bài và hoạt động khởi động.

-Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu đọc phân biệt được lời người dẫn chuyện và các nhân vật với giọng phù hợp; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Khăn quàng đỏ chính là phần thưởng đặc biệt cho những bạn học sinh chăm ngoan. Nhi xứng đáng được nhận phần thưởng đặc biệt này.*

\*Chia sẻ được cảm xúc của em khi được khen hoặc nhận được phần thưởng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Tranh ảnh bài đọc phóng to để tổ chức hoạt động khởi động. Hình ảnh hoặc vật thật chiếc khăn quàng đỏ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  -Giáo viên giới thiệu tên chủ điểm và nêu cách hiểu hoặc suy nghĩ của em về tên chủ điểm *Em là đội viên.*  -GV yêu cầu Học sinh hoạt động nhóm đôi để trao đổi với bạn về những điều em thấy trong tranh: địa điểm, nhân vật (trang phục, hành động, biểu cảm, cảm xúc của mỗi nhân vật,…)  GV yêu cầu HS: Đọc tên bài và phỏng đoán nội dung bài đọc- giới thiệu bài mới | -Học sinh lắng nghe  -HS thảo luận nhóm đôi và trả lời câu hỏi theo gợi ý  +Bức tranh vẽ một bạn học sinh và bố.  +Bạn học sinh vừa đi học về và đang khoe với bố chiếc khăn quàng đỏ trên vai mình với tâm trạng vui vẻ, hào hứng.  +Bố bạn nhỏ cũng rất vui mừng khi nhìn thấy con quàng chiếc khăn quàng đỏ trên vai. =>HS: Đọc tên bài và phỏng đoán nội dung bài đọc.  -HS lắng nghe và quan sát |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **Hoạt động 1:** **Luyện đọc thành tiếng**  -Giáo viên đọc mẫu  (Gợi ý: đọc phân biệt giọng các nhân vật: giọng người dẫn chuyện thong thả, tươi vui; giọng Nhi ở đoạn 1 ngây thơ pha chút tò mò, ở đoạn 4 thể hiện sự tự hào, vui sướng; giọng bố âu yếm; giọng bạn lớp trưởng tự tin.)  b. Luyện đọc từ, câu dài, giải nghĩa từ  -GV yêu cầu HS đọc thầm bài kết hợp tìm từ khó, câu dài  +HD HS một số từ ngữ khó do HS báo  - Luyện đọc câu dài:  +Giải thích thêm nghĩa của một số từ ngữ khó ví dụ: thấm thoắt (thời gian qua đi một cách nhanh chóng đến không ngờ);…  - Luyện đọc từng đoạn trong nhóm  - Yêu cầu HS đọc nối tiếp từng đoạn  - GV nhận xét | -HS lắng nghe  HS đọc thầm bài kết hợp tìm từ khó, câu dài  HS đọc từ ngữ khó do HS báo  +Cách ngắt nghỉ một số câu dài: Nghe bố giải thích,/ em tự nhủ sẽ cố gắng/ để được quàng khăn đỏ/ như các anh chị.//; Em còn cùng thành viên của Câu lạc bộ Chia sẻ yêu thương/ gói những món quà đặc biệt/ gửi tặng các bạn nhỏ/ có hoàn cảnh khó khăn.//;…  TK: thấm thoắt (thời gian qua đi một cách nhanh chóng đến không ngờ);…  HS đọc nối tiếp đoạn trong nhóm – nhận xét sửa chữa cho nhau  1 số nhóm đọc trước lớp – nhận xét. |
| **2. Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  -GV yêu cầu Học sinh đọc thầm lại bài đọc và trả lời câu hỏi 1 – 4 trong sách học sinh.  +Câu 1: Bố giải thích thế nào khi nghe câu hỏi của Nhi về chiếc khăn quàng đỏ?  +Câu 2: Ở trường, Nhi đã tham gia những hoạt động gì?  +Câu 3: Vì sao bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội?  -GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để TLCH:  +Câu 4: Nhi cảm thấy thế nào khi được kết nạp Đội? Vì sao?  -GV yêu cầu Học sinh rút ra nội dung bài trên cơ sở trả lời các câu hỏi đọc hiểu.  -GV nhận xét  -GV yêu cầu HS thảo luận nhóm đôi để TLCH:  +Câu 5: Đặt một tên khác cho bài đọc.  -GV nhận xét | -HS đọc thầm và trả lời câu hỏi  +Câu 1: Bố giải thích với Nhi rằng nếu chăm ngoan, lên lớp Ba, bạn sẽ được nhận phần thưởng đặc biệt này. +Câu 2: Nhi nhanh chóng làm quen với trường, lớp mới. Em tham gia những giờ đọc sách thú vị ở Thư viện Xanh. Em còn cùng thành viên của Câu lạc bộ Chia sẻ yêu thương gói những món quà đặc biệt gửi tặng các bạn nhỏ có hoàn cảnh khó khăn. +Câu 3: Bạn lớp trưởng giới thiệu Nhi được kết nạp Đội vì bạn ấy luôn chăm chỉ, lại hay giúp đỡ mọi người. -HS thảo luận nhóm đôi  +Câu 4: Nhi thấy tự hào khi được kết nạp đội vì em được bạn bè và thầy cô tin tưởng bầu chọn vì đây là phần thưởng đặc biệt dành cho những học sinh chăm ngoan.  -HS nêu nội dung: *Khăn quàng đỏ chính là phần thưởng đặc biệt cho những bạn học sinh chăm ngoan. Nhi xứng đáng được nhận phần thưởng đặc biệt này.*  -HS nhận xét  -HS thảo luận nhóm đôi  +Câu 5:  Niềm tự hào của em.  Chiếc khăn quàng đỏ thắm.  -HS nhận xét |
| **2.3.Hoạt động luyện đọc lại**  -TC cho HS đọc  -NX TD  **2.4 Hoạt động Viết Phiếu đọc sách**  -GV yêu cầu Học sinh tìm đọc ở nhà (hoặc ở góc đọc sách của lớp, thư viện trường,…) một bài thơ về thiếu nhi theo hướng dẫn của giáo viên:  ***Chia sẻ về một hình ảnh em thích trong bài thơ***  -GV yêu cầu Học sinh chia sẻ với bạn trong nhóm đôi về *Phiếu đọc sách* của em: tên bài thơ, tên tác giả, nội dung của bài, những từ ngữ hay, những hình ảnh đẹp,…  -Giáo viên nhận xét  **\* Hoạt động nối tiếp:**  -GV yêu cầu HS đọc lại cả bài  -GV nhận xét-dặn dò | HS xác định được giọng đọc của người dẫn chuyện, từng nhân vật và một số từ ngữ cần nhấn giọng. một số HS đọc trước lớp.  -HS luyện đọc trong nhóm  -HS đọc phân vai đoạn trước lớp.  + HS Viết vào *Phiếu đọc sách* những điều em ghi nhớ sau khi đọc bài thơ: tên bài thơ, tên tác giả, nội dung của bài, những từ ngữ hay, những hình ảnh đẹp,…  +Trang trí *Phiếu đọc sách* đơn giản theo nội dung chủ điểm hoặc nội dung bài thơ.  -HS đọc  -HS lắng nghe và thực hiện  -GV yêu cầu Học sinh chia sẻ với bạn trong nhóm đôi về *Phiếu đọc sách* của em: tên bài thơ, tên tác giả, nội dung của bài, những từ ngữ hay, những hình ảnh đẹp,…  - 1 HS đọc cả bài  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Viết: Ôn chữ hoa P,R, B**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\*Viết đúng kiểu chữ hoa: P, R, B, tên địa danh và câu ứng dụng.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Mẫu chữ viết hoa *P, R, B* cỡ nhỏ.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động**  -GV cho HS viết tên các bạn trong lớp  -GV nhận xét  **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **\* Hoạt động Viết**  **2.1. Hoạt động 1: Luyện viết chữ hoa:**  - GV tổ chức cho HS quan sát và phân tích mẫu:  + Quan sát mẫu, xác định chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của chữ *P* hoa  + Quan sát GV viết mẫu kết hợp với nghe GV hướng dẫn quy trình viết chữ *P* hoa.  (Tuỳ theo đối tượng HS, GV có thể thực hiện viết mẫu từ 1 – 2 lần.)  -GV viết mẫu (hoặc quan sát qua phần mềm viết chữ) và nhắc lại quy trình viết chữ *R, B* hoa  -GV yêu cầu Học sinh viết chữ *P,* *R, B* hoa vào VTV  -Yêu cầu HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn theo hướng dẫn của GV. | -HS viết vào bảng  -HS nhận xét  -HS quan sát và lắng nghe  -HS quan sát và thực hiện theo yêu cầu của GV  HS viết chữ *P* hoa cỡ nhỏ vào bảng con (nếu học sinh viết tốt, giáo viên có thể bỏ qua bước này, cho học sinh viết vào VTV).  -Học sinh quan sát mẫu chữ *R, B* hoa, nhắc lại chiều cao, độ rộng, cấu tạo nét chữ của chữ *R, B* hoa trong mối quan hệ so sánh với chữ *P* hoa.  -HS viết vào VTV  -HS tự đánh giá bài viết của mình và của bạn theo hướng dẫn của GV |
| **2.2. Hoạt động 2: Luyện viết từ ứng dụng**  -GV yêu cầu Học sinh đọc và tìm hiểu nghĩa của từ ứng dụng *Pác Bó*  -GV nhắc lại cách nối từ chữ *P* hoa sang chữ *a*, từ chữ *B* sang chữ *o.*  -GV viết chữ *Pác Bó*  -GV yêu cầu Học sinh viết chữ *Pác Bó* vào VTV | -HS đọc và tìm hiểu nghĩa của từ ứng dụng *Pác Bó:* tên khu di tích lịch sử cách mạng quốc gia đặc biệt của Việt Nam, thuộc bản Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, tỉnh Cao Bằng).  -HS lắng nghe  -HS quan sát  -HS viết vào VTV |
| **2.3. Hoạt động 3: Luyện viết câu ứng dụng**  -GV yêu cầu Học sinh đọc và tìm hiểu nghĩa của câu ứng dụng:  Bầu ơi thương lấy bí cùng  Tuy rằng khác giống nhưng chung một giàn.  Ca dao  -GV nhắc lại quy trình viết chữ hoa và cách nối viết thường  -GV viết chữ có chữ cái viết hoa *B*  -Yêu cầu HS viết chữ có chữ cái viết hoa và câu ứng dụng vào VTV | -HS đọc và tìm hiểu nghĩa  (Câu ca dao nói về truyền thống tương thân tương ái, khuyên chúng ta phải biết yêu thương, đoàn kết và phải biết giúp đỡ lẫn nhau.)  -HS quan sát và lắng nghe  -HS quan sát  -HS viết vào VTV |
| **2.4. Hoạt động 4: Luyện viết thêm**  -GV yêu cầu Học sinh đọc và tìm hiểu nghĩa của từ *Lê Hồng Phong* và câu ứng dụng *Phần thưởng của Nhi là chiếc khăn quàng đỏ thắm.*  -GV yêu cầu Học sinh viết nội dung luyện viết thêm vào vở | -HS đọc và tìm hiểu nghĩa  (1902 – 1942, là một nhà hoạt động cách mạng Việt Nam. Ông là Tổng Bí thư thứ hai của Đảng cộng sản Đông Dương – một trong các tên gọi của Đảng cộng sản Việt Nam - từ năm 1935 đến năm 1936)  -HS nhắc lại quy trình viết  -HS viết vào vở |
| **\* Hoạt động nối tiếp:**  -GV yêu cầu Học sinh tự đánh giá phần viết của mình và của bạn.  - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  -GV nhận xét- dặn dò | -HS tự đánh giá và đánh giá bạn  -HS quan sát và lắng nghe  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**LUYỆN TỪ VÀ CÂU**

**Mở rộng vốn từ Đội viên**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

\*MRVT về *Đội viên*, đặt câu với từ ngữ tìm được.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- GV: Thẻ từ để tổ chức cho học sinh chơi trò chơi khi thực hiện các bài tập luyện từ và câu.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| Hoạt động của giáo viên | Hoạt động của học sinh |
| **1. Hoạt động khởi động:**  -GV cho HS chơi trò chơi có kiên thức liên quan đến bài học trước và bài học hôm nay  -GV nhận xét  **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **2.1. Hoạt động 1: Luyện từ**  **\*MRVT: Đội viên**  \*GV yêu cầu Học sinh xác định yêu cầu của bài tập 1  - GV yêu cầu Học sinh đọc *5 điều Bác Hồ dạy thiếu niên nhi đồng* và tìm từ ngữ theo yêu cầu trong nhóm đôi  -GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp  -Giáo viên nhận xét  \*GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của bài tập 2 và đọc mẫu  -GV yêu cầu học sinh tìm từ ngữ theo yêu cầu của bài tập trong nhóm  -GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp  -GV nhận xét | -HS chơi trò chơi  -Lắng nghe  -HS xác định yêu cầu  -HS đọc 5 điều Bác Hồ dạy và làm việc nhóm đôi  -1-2 nhóm học sinh chia sẻ kết quả trước lớp  -HS nhận xét và lắng nghe  -Học sinh xác định yêu cầu của bài tập 2 và đọc mẫu  -HS làm việc theo nhóm  chăm chỉ học tập, chăm chỉ lao động, giữ gìn vệ sinh, giữ gìn sức khỏe, giữ gìn trường lớp, siêng năng học hỏi,…  -1-2 nhóm học sinh chia sẻ kết quả trước lớp  -HS nhận xét và lắng nghe |
| **2.2. Hoạt động 2: Luyện câu**  **\*Đặt câu nói về học tập rèn luyện của học sinh**  -GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của bài tập 3 và đọc câu mẫu  -GV yêu cầu học sinh nói trước lớp, có thể kết hợp sử dụng hình ảnh các hoạt động ở lớp, ở trường.  -Giáo viên nhận xét | -Học sinh xác định yêu cầu của bài tập 3 và đọc câu mẫu  -HS làm việc nhóm đôi  -2-3 học sinh nói trước lớp, có thể kết hợp sử dụng hình ảnh các hoạt động ở lớp, ở trường.  -HS thực hiện vào vở bài tập  -2-3 nhóm học sinh chia sẻ bài viết trước lớp  -HS nhận xét |
| **3. Hoạt động Vận dụng:**  -GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của hoạt động: *Chia sẻ được cảm xúc của em khi được khen hoặc nhận phần thưởng*.  -GV nhận xét và tổng kết bài học | -Học sinh xác định yêu cầu của hoạt động  -HS chia sẻ trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ theo gợi ý của giáo viên  +Nhớ lại một lần em được khen hoặc được nhận phần thưởng.  +Lí do em được khen hoặc được nhận phần thưởng.  +Nhớ lại lời khen hoặc phần thưởng nhận được.  +Nhớ lại cảm xúc của em  -2 - 3 học sinh chia sẻ trước lớp (học sinh có thể kết hợp với hình ảnh bản thân khi được khen hoặc được nhận một phần thưởng)  -HS nhận xét và lắng nghe |
| **\* Hoạt động nối tiếp:**  -Cho HS chọn biểu tượng đánh giá phù hợp với kết quả học tập của mình.  -GV nhận xét- dặn dò | -HS tự đánh giá  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................................

.................................................................................................................................................

**TIẾNG VIỆT**

**Đọc: Đơn xin vào đội**

I. **YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Tìm được từ ngữ gọi tên của các sự vật; nêu được phỏng đoán của bản thân về nội dung bài đọc qua tên bài.

-Đọc trôi chảy bài đọc, ngắt nghỉ đúng dấu câu, đúng logic ngữ nghĩa; bước đầu thể hiện đúng giọng đọc văn bản thông tin; trả lời được các câu hỏi tìm hiểu bài. Hiểu được nội dung bài đọc: *Bạn Tuấn Huy tự viết đơn để xin vào Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.*

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+Tranh ảnh, vật thật của một số vật gắn với Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (huy hiệu Đội, khăn quàng đỏ, cờ Đội, bài hát *Cùng Nhau Ta Đi Lên*).

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động**:  -GV yêu cầu Học sinh hoạt động trong nhóm đôi, tìm từ ngữ gọi tên của các sự vật có trong tranh.  -GV yêu cầu Học sinh đọc tên bài và phỏng đoán nội dung bài đọc.  -Giáo viên giới thiệu bài mới | -HS thảo luận nhóm đôi  Học sinh có thể chia sẻ về tên của từng sự vật, hình dáng, kích thước, màu sắc,… của một trong các sự vật đã gọi tên.  - Huy hiệu Đội  - Khăn quàng  - Lá cờ Đội  - Đội ca - Học sinh đọc tên bài và phỏng đoán nội dung bài đọc.  -HS quan sát và lắng nghe |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **2.1.Hoạt động 1: Luyện đọc thành tiếng**  -GV đọc mẫu  HD: giọng đọc toàn bài rõ ràng, chậm rãi; nội dung về lời hứa của bạn Tuấn Huy đọc giọng vui tươi, dứt khoát.  b. Luyện đọc đoạn  - Chia đoạn: 3 đoạn  GV HD HS đọc một số từ khó do HS báo  -GV hướng dẫn: cách ngắt nghỉ một số câu dài  Luyện đọc từng đoạn:  GV nhận xét. | -HS lắng nghe  +Đoạn 1: Từ đầu ... đến Ban Chỉ huy Liên Đội  +Đoạn 2: Em tên là ... đến gương mẫu.  +Đoạn 3: Người viết đơn ... hết.  - HS đọc thầm tìm từ khó báo cáo  *Sau khi được học Điều lệ/ và lịch sử Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh,/ em nhận thấy/ Đội là tổ chức tốt nhất/ giúp chúng em học tập,/ rèn luyện,/ trở thành người có ích cho đất nước.//; Phấn đấu trở thành trò giỏi,/ con ngoan,/ đội viên gương mẫu .//;…*  -HS đọc nhóm 4– Một số nhóm đọc trước lớp - NX |
| **2.2 Hoạt động 2: Luyện đọc hiểu**  -GV yêu cầu học sinh đọc thầm lại bài đọc và thảo luận theo nhóm đôi để trả lời câu hỏi 1 - 4 trong sách học sinh.  +Câu 1: Đơn này là của ai gửi cho ai?  +Câu 2: Vì sao bạn Huy làm đơn xin vào Đội?  +Câu 3: Nêu nhận xét về cách trình bày đơn:  a. Phần đầu đơn (từ đầu đến Ban chỉ huy Liên đội) viết những gì?  b. Ba dòng cuối đơn viết những gì?    +Câu 4: Bạn Ngô Tuấn Huy đã hứa những gì nếu được vào Đội?  -GV yêu cầu học sinh rút ra nội dung bài trên cơ sở trả lời các câu hỏi đọc hiểu.  -GV yêu cầu học sinh thảo luận theo nhóm đôi: trả lời câu hỏi 5 trong sách học sinh  +Câu 5: Để trở thành đội viên, các em cần phải làm gì? | -HS thảo luận nhóm đôi để trả lời các câu hỏi ở SGK  +Câu 1: Đơn này của bạn học sinh Ngô Tuấn Huy gửi cho Tổng phụ trách Đội Trường Tiểu học Hợp Giang và Ban Chỉ huy Liên đội +Câu 2: Sau khi được học Điều lệ và lịch sử Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh, bạn Huy nhận thấy Đội là tổ chức tốt nhất giúp bạn học tập, rèn luyện, trở thành người có ích cho đất nước.  +Câu 3:  a) Phần đầu đơn ghi rõ:  - Tên Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ở giữa cao nhất.  - Địa điểm và ngày tháng năm viết đơn ở góc phải.  - Tên đơn ở chính giữa.  - Địa chỉ gửi đơn đến.  b) Ba dòng cuối đơn ghi rõ:  Người làm đơn - Chữ kí - Tên của người làm đơn  +Câu 4: Bạn Ngô Tuấn Huy làm đơn xin được vào Đội và xin hứa:  - Làm tốt 5 điều Bác Hồ dạy.  - Thực hiện tốt điều lệ Đội.  - Phấn đấu trở thành trò giỏi, con ngoan, đội viên gương mẫu. -HS rút ra nội dung bài: *Bạn Tuấn Huy tự viết đơn để xin vào Đội Thiếu niên tiền phong Hồ Chí Minh.*  +Câu 5: Để trở thành đội viên, em cần phải thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, Cháu ngoan Bác Hồ, em có thành tích học tập tốt và tích cực tham gia phong trào, hoạt động của nhà trường. |
| **2.3. Hoạt động 3: Luyện đọc lại**  -GV yêu cầu học sinh xác định được giọng đọc và một số từ ngữ, câu văn cần nhấn giọng trên cơ sở hiểu nội dung bài.  -Giáo viên hướng dẫn đọc đoạn nói về lời hứa của bạn Tuấn Huy.  -GV yêu cầu học sinh luyện đọc lại đoạn nói về lời hứa của bạn Tuấn Huy trong nhóm, trước lớp.  -Giáo viên nhận xét | -HS xác định được giọng đọc  -HS lắng nghe  -Học sinh luyện đọc lại đoạn nói về lời hứa của bạn Tuấn Huy trong nhóm, trước lớp.  (Học sinh khá giỏi đọc toàn bài.)  -HS nhận xét và lắng nghe |
| **\* Hoạt động nối tiếp:**  -GV cho HS đọc lại cả bài  -GV hỏi lại nội dung bài  -GV nhận xét- dặn dò | -HS đọc  -HS nêu nội dung  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Nói và nghe**

**Nói về việc phấn đấu trở thành đội viên**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Tìm được đường giúp bạn nhỏ đưa thư và nói câu có từ ngữ chỉ phẩm chất

\*Nói được về những việc em cần làm để phấn đấu trở thành đội viên.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+Tranh ảnh, vật thật của một số vật gắn với Đội thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh (huy hiệu Đội, khăn quàng đỏ, cờ Đội, bài hát *Cùng Nhau Ta Đi Lên*).

+Hình ảnh sơ đồ đường đi để tổ chức hoạt động tìm đường giúp bạn nhỏ.

+Hình ảnh về một số hoạt động, bài hát về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ở trường - HS:

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động:**  -GV cho HS chơi trò chơi có kiến thức liên quan đến bài trước và bài học hôm nay  -GV nhận xét  **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập:**  **2.1. Hoạt động 1**: giúp bạn nhỏ đưa thư đến cho các cô chú cán bộ bằng cách tìm đường đi liền mạch, biết trên đường đi có các bức thư ghi từ ngữ chỉ phẩm chất  \*GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của bài tập 2  - GV yêu cầu học sinh giúp bạn nhỏ đưa thư đến cho các cô chú cán bộ bằng cách tìm đường đi liền mạch, biết trên đường đi có các bức thư ghi từ ngữ chỉ phẩm chất của người liên lạc.  -Giáo viên nhận xét | -HS tham gia chơi  -HS xác định yêu cầu BT 2  -Học sinh thực hiện vào vở bài tập  +đáp án: đường đi đúng sẽ gặp các từ ngữ: *mưu trí, dũng cảm, gan dạ, thông minh, nhanh nhẹn*  -1-2 học sinh chữa bài bằng cách nối/ tô màu đường đi trên bảng tương  -Học sinh đọc các từ ngữ xuất hiện trên đường đi  -HS đặt câu:  +Thiếu niên cần rèn luyện tinh thần dũng cảm.  +Gan dạ là một phẩm chất tốt mà người đội viên cần có.  -1-2 học sinh nói trước lớp  -HS lắng nghe và nhận xét |
| **2.2. Hoạt động 2: Nói và nghe**  -GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu bài tập  *Nói về những việc em cần làm để phấn đấu trở thành đội viên dựa vào gợi ý:*  -GV yêu cầu học sinh quan sát và phân tích sơ đồ tư duy  +Em nghĩ xem em cần làm những gì để phấn đấu trở thành đội viên.  Gợi ý:  - Em cần có tinh thần học tập như thế nào?  - Em tham gia các hoạt động rèn luyện ra sao?  - Em cần rèn luyện những phẩm chất gì?    -Giáo viên nhận xét nội dung thực hành | -Học sinh xác định yêu cầu bài tập*: Nói về những việc em cần làm để phấn đấu trở thành đội viên dựa vào gợi ý:*  -Học sinh quan sát và phân tích sơ đồ tư duy  +Để phấn đấu trở thành đội viên, em cần học tập chăm chỉ để có thành tích học tập tốt, em sẽ tích cực tham gia phong trào, hoạt động của nhà trường. Không chỉ vậy, em cần thực hiện 5 điều Bác Hồ dạy để trở thành con ngoan trò giỏi, Cháu ngoan Bác Hồ, rèn luyện cho mình sự dũng cảm, mưu trí và sự nhanh nhẹn.  -Một nhóm làm mẫu theo kĩ thuật *Bể cá* để các nhóm nhận xét, rút kinh nghiệm  -Học sinh nói trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ, học sinh có thể ghi chép nhanh nội dung bằng sơ đồ tư duy đơn giản.  - 1-2 nhóm học sinh chia sẻ kết quả trước lớp  -Học sinh nghe bạn và nhận xét |
| **3. Hoạt động nối tiếp:**  -GV yêu cầu 1 vài HS nêu lại phẩm chất của Đội viên, đọc lại 5 điều Bác Hồ dạy  -GV nhận xét  -GV dặn dò | -1 vài HS nêu  -HS lắng nghe và thực hiện |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**Viết sáng tạo**

**Luyện tập điền thông tin vào tờ khai sẵn**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

-Biết cách hoàn thành đơn xin vào Đội theo mẫu.

-Nói được một số phong trào của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

+Một số mẫu đơn xin vào Đội

+Hình ảnh về một số hoạt động, bài hát về Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh ở trường

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HỌC SINH** |
| **1. Hoạt động khởi động**  -GV cho HS chơi trò chơi với những kiến thức về Đội  -GV nhận xét | -HS tham gia chơi |
| **2. Hoạt động Khám phá và luyện tập**:  **2.1. Chia sẻ với bạn lí do, lời hứa của bản thân khi được vào Độ**i  -GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của bài tập 1  -GV yêu cầu học sinh đọc gợi ý và tham khảo các đơn xin vào Đội (nếu có)  -GV yêu cầu học sinh trao đổi trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ dựa vào một số câu hỏi gợi ý:  +Vì sao em muốn vào Đội?  +Khi được vào Đội, em hứa sẽ học tập, rèn luyện, phấn đấu như thế nào?  -GV yêu cầu một vài học sinh trao đổi trước lớp.  -Giáo viên nhận xét TD | -Học sinh xác định yêu cầu của bài tập 1  -Học sinh đọc gợi ý  -HS trao đổi nhóm đôi  + Em muốn được vào Đội vì nhận thấy Đội là tổ chức tốt nhất giúp em học tập, rèn luyện, trở thành người con ngoan, trò giỏi, người có ích cho đất nước.  + Khi được vào đội, em xin hứa:  - Làm tốt 5 điều Bác Hồ dạy.  - Thực hiện tốt điều lệ Đội.  - Phấn đấu trở thành trò giỏi, con ngoan, đội viên gương mẫu.  -Một vài học sinh trao đổi trước lớp.  -Học sinh nghe bạn và nhận xét về nội dung trao đổi |
| **2.2 Hoàn thành Đơn xin vào Đội (theo mẫu)**  -GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của bài tập 2, đọc nội dung trên tờ giấy in sẵn.  -GV yêu cầu học sinh xác định những thông tin cần điền.  -GV yêu cầu học sinh điền thông tin vào đơn in sẵn trên cơ sở kết quả bài tập 1 và vở bài tập  -GV yêu cầu một vài bài học sinh đọc bài trước lớp  -Giáo viên nhận xét | -Học sinh xác định yêu cầu của bài tập 2, đọc nội dung trên tờ giấy in sẵn.  -Học sinh xác định những thông tin cần điền.  -Học sinh điền thông tin vào đơn in sẵn trên cơ sở kết quả bài tập 1 và vở bài tập  -Một vài bài học sinh đọc bài trước lớp  -Học sinh trưng bày đơn theo kĩ thuật *Phòng tranh* để chia sẻ bài làm trong lớp  -Học sinh nghe bạn và nhận xét |
| **3. Hoạt động Vận dụng**  -GV yêu cầu học sinh xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói về 1-2 phong trào của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.*  - GV yêu cầu học sinh trao đổi trong nhóm đôi hoặc nhóm nhỏ để nói về phong trào của Đội dựa vào một vài câu hỏi gợi ý của giáo viên:  +Tên phong trào  +Các hoạt động gắn với phong trào  +Mục đích, ý nghĩa của phong trào  +Cảm nghĩ của em khi được tham gia phong trào đó  -Giáo viên nhận xét về hoạt động và tổng kết bài học | -Học sinh xác định yêu cầu của hoạt động: *Nói về 1-2 phong trào của Đội Thiếu niên Tiền phong Hồ Chí Minh.*  -Học sinh trao đổi trong nhóm đôi  +Phong trào của Đội Thiếu niên Tiền Phong Hồ Chí Minh mà em biết đó là: Phong trào Nghìn việc tốt, Phong trào kế hoạch nhỏ, Phong trào Trần Quốc Toản.  -Một vài học sinh trình bày trước lớp (có thể kết hợp với hình ảnh, video clip một số hoạt động do Đội tổ chức ở trường).  -Học sinh nghe bạn và nhận xét về hoạt động và tổng kết bài học |
| **\* Hoạt động nối tiếp**:  - Đánh giá bài viết: GV nhận xét một số bài viết.  - GV nhận xét- dặn dò | -HS lắng nhe |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT DẠY:**

...................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN(tiết 31-35)**

**Bảng chia 6**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Hình thành được bảng chia 6 và tìm được kết quả các phép tính trong Bảng chia 6.

- Vận dụng được Bảng chia 6 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học, giải quyết vấn đề.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi “Giúp ong về tổ” để khởi động bài học.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới  + Cho HS quan sát tranh trong SGK, thảo luận với bạn về những điều quan sát được từ bức tranh: Mỗi khoang chở 6 người, 30 người cần lên mấy khoang. Như vậy, cần bao nhiêu khoang mới chở hết 30 người? | - HS tham gia trò chơi  + Câu 1: 5 x 6 = ...  A. 30 B. 24 C. 20 D. 35  + Câu 1: A  + Câu 2: 36 : 4 =  A. 6 B. 7 C. 8 D. 9  + Câu 2: D  + Câu 3: 0 : 7 = .....  A. 1 B. 0 C. 7 D. 10  + Câu 3: B  + Câu 4: Có 6 hộp bút, mỗi hộp có 4 cái. Vậy có tất cả…. cái bút:  A. 2 B. 10 C. 24 D. 20  + Câu 4: C  + HS trả lời thảo luận nhóm.  Ta có: 6 x 5 = 30; 30 : 6 = 5. Vậy cần 5 khoang mới chở hết số người.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức:**  **a) Hình thành bảng chia 6**  - GV cho HS đọc lại bảng nhân 6 cùng lúc đó GV chiếu bảng nhân 6 lên màn hình.  - GV chiếu lên mản hình 1 tấm bìa có 6 chấm tròn lên màn hình và hỏi:  + Lấy 1 tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 6 lấy 1 lần được mấy?  + Hãy viết phép tính tương ứng với với 6 được lấy 1 lần bằng 6.  + Trên tất cả các tấm bìa có 6 chấm tròn, biết mỗi tấm có 6 chấm tròn. Hỏi có bao nhiêu tấm bìa?  + Hãy nêu phép tính để tìm số tấm bìa?  + Vậy 6 chia 6 được mấy?  - Viết lên bảng 6 : 6 = 1 và yêu cầu HS đọc phép nhân, phép chia vừa lập được.  - Chiếu lên màn hình 2 tấm bìa và nêu bài tập:  Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn.  + Hỏi 2 tấm bìa như thế có tất cả bao nhiêu chấm tròn?  + Hãy lập phép tính để tìm số chấm tròn có trong cả hai bìa?  + Tại sao em lại lập được phép tính này?  + Trên tất cả các tấm bìa có 12 chấm tròn, biết mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Hỏi có tất cả bao nhiêu tấm bìa?  + Hãy lập phép tính để tìm số tấm bìa mà bài toán yêu cầu.  + Vậy 12 chia 6 bằng mấy?  - Chiếu lên phép tính 12 : 6 = 2, sau đó cho cả lớp đọc 2 phép tính nhân, chia vừa lập được.  + Em có nhận xét gì về phép tính nhân và phép tính chia vừa lập?  - Tương tự như vậy dựa vào bảng nhân 6 các em lập tiếp bảng chia 6.  **b) Học thuộc bảng chia 6**  - GV cho HS đọc bảng chia 6  + Yêu cầu HS tìm điểm chung của các phép tính chia trong bảng chia 6.  + Có nhận xét gì về các số bị chia trong bảng chia 6.  + Có nhận xét gì về kết quả của các phép chia trong bảng chia 6?  - GV cho HS chơi: “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 6.  - GV nhận xét, đánh giá, chuyển HĐ | - Quan sát.  - 6 lấy 1 lần bằng 6.  - Viết phép tính: 6 x 1 = 6.  - Có 1 tấm bìa.  - Phép tính 6 : 6 = 1 (tấm bìa).  - 6 chia 6 bằng 1.  - HS đọc.  6 nhân 1 bằng 6.  6 chia 6 bằng 1.  - Mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn. Vậy 2 tấm bìa như thế có 12 chấm tròn.  - Phép tính 6 x 2 = 12.  - Vì mỗi tấm bìa có 6 chấm tròn lấy 2 tấm bìa tất cả. Vậy 6 được lấy 2 lần, nghĩa là 6 x 2.  - Có tất cả 2 tấm bìa.  - Phép tính 12 : 6 = 2 (tấm bìa).  - 12 chia 6 bằng 2.  - Đọc phép tính:  6 nhân 2 bằng 12.  12 chia 6 bằng 2.  - Phép nhân và phép chia có mối quan hệ ngược nhau: Ta lấy tích chia cho thừa số 6 thì được thừa số kia.  - HS tự lập bảng chia 6.  - Cả lớp đọc đồng thanh bảng chia 6.  - Các phép chia trong bảng chia 6 đều có dạng một trong số chia cho 6.  - Đọc dãy các số bị chia 6, 12, 18,…và rút ra kết luận đây là dãy số đếm thêm 6, bắt đầu từ 6.  - Các kết quả lần lượt là: 1, 2, 3, …, 10.  - HS tự đọc nhẩm để học thuộc lòng bảng chia 6  - HS chơi trò chơi. |
| **3. Luyện tập, thực hành** | |
| - HS làm bài cá nhân.  - Cho HS thảo luận nhóm bàn.  - HS chia sẻ trước lớp.  - GV hỏi HS: Tại sao khi đã biết 6x2=12 có thể ghi kết quả 12:6 và 12:2.  - Các trường hợp khác tương tự.  - GV nhận xét, đánh giá. | - HS làm bài cá nhân  - Chia sẻ cặp đôi.  - Chia sẻ trước lớp bài làm.  6x2=12 6x7=42 6x9=54  12:6=2 42:6=7 54:6=9  12:2=6 42:7=6 54:9=6  - Khi đã biết 6x2=12 có thể ghi ngay 12:6=2 và 12:2=6, vì nếu lấy tích chia thừa số này thì sẽ được thừa số kia. |
| **4. Vận dụng**  - GV tổ chức cho hs chơi trò chơi : Tìm nhà cho mây, nối nhanh hai phép tính có cùng kết quả.  + Chia lớp thành 4 đội, chơi theo hình thức tiếp sức.  - Nhận xét tiết học  - Về xem lại bài đã làm trên lớp. | - HS tham gia chơi. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ..........................................................................................................................................................  ..........................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**Bảng chia 6 (tiết 2)**

**HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - Trò chơi: Giáo viên tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bảng chia 6.  - Tổng kết – Kết nối bài học.  - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng.- GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập, thực hành*:***  **Bài 2. Số ? (Làm việc cá nhân)**  **-** GV cho HS làm bài miệng, trả lời cá nhân.  - Thực hiện các phép chia, tìm kết quả rồi chỉ ra các thương tươg ứng trong ô ?  - GV cho HS đổi vở, chữ bài và yêu cầu HS nói cho cả lớp nghe về cách làm.  - GV Mời HS khác nhận xét.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **Bài 3. Số ? (Làm việc nhóm thảo luận).**  - GV yêu cầu HS quan sát bức tranh, đọc bài toán trong SGK.  a) GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và làm bài tập.  - HS nêu kết quả của phép chia và câu trả lời của bài toán.  b) GV yêu cầu HS làm tương tự như câu a). Chú ý cho HS đây là bài toán liên quan đến phép chia theo nhóm.  - HS làm bài tập và nêu kết quả.  - GV cho HS nhận xét bài làm của bạn.  - GV nhận xét, đánh giá, tuyên dương. Chuyển HĐ  **Bài 4. (Làm việc cá nhân+nhóm 2)**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm bài tập vào phiếu và thảo luận cặp đôi chia sẻ trước lớp.  - Gọi các nhóm trình bày, HS nhận xét lẫn nhau.  - GV nhận xét tuyên dương các nhóm.  - GV cho HS ghi lại bài giải vào vở.  - GV nhận xét, chuyển HĐ. | - HS quan sát bài tập, nhẩm tính và trả lời.   |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | SBC | 12 | 30 | 4 | 18 | 16 | 45 | 42 | 36 | 54 | | SC | 6 | 6 | 3 | 6 | 4 | 5 | 6 | 6 | 6 | | Thương | 2 | 5 | 8 | 3 | 4 | 9 | 7 | 6 | 9 |   - HS làm bài cá nhân và trả lời cá nhân.  - HS đổi vở chữa bài.  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh và nêu yêu cầu của bài toán trong SGK.  - HS thảo luận nhóm đôi làm bài tập a).  + Có 18 quả dâu tây, chia đều cho 6 bạn. Mỗi bạn được 3 quả dâu tây. Ta có phép chia 18:6=3.  - HS lắng nghe và làm bài tập.  + Có 18 quả dâu tây, chia cho mỗi bạn 6 quả. Số quả dâu tây đó đủ chia cho 3 bạn. Ta có phép chia 18:6=3  - HS nhận xét.  - HS lắng nghe.  -1 HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết Anh Hưng nuôi 48 con chim, mỗi chuồng có 6 con.  - Bài toán hỏi anh Hưng có bao nhiêu chuồng chim bồ câu.  - HS làm việc cá nhân, thảo luận cặp đôi để thống nhất kết quả, sau đó chia sẻ kết quả trước lớp.  **Bài giải**  Anh Hưng có số chuồng chim bồ câu là:  48 : 6 = 8 (chuồng )  Đáp số: 8 chuồng chim bồ câu.  - HS chia sẻ trước lớp, lắng nghe, rút kinh nghiệm.  - HS lắng nghe.  - HS làm bài vào vở, |
| **3. Vận dụng.**  - GV tổ chức trò chơi “Ô cửa bí mật” cho HS.  - GV đưa ra bài tập có sử dụng bảng chia 6.  - Gọi HS đọc thuộc lòng bảng chia 6.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - Nhận xét tiết học. | - HS tham gia chơi.  - HS thực hiện theo yêu cầu của GV, |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ......................................................................................................................................................  ......................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**Giảm một số đi một số lần**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- HS biết thực hiện giảm một số đi một số lần (bằng cách lấy số đo chia cho số lần)

-Vận dụng quy tắc nói trên để giải quyết một số bài toán và tình huống gắn với thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Hai đoạn dây, trong đó một đoạn gấp lại 4 lần thì được đoạn kia.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức khởi động bài học.  - GV cho HS thực hiện theo nhóm đôi:  - GV yêu cầu HS lấy ra băng giấy (hoặc sợi dây) gọi là băng giấy A, lấy ra băng giấy B có độ dài gấp 4 lần độ dài bằng giấy A.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS thực hiện theo nhóm đôi  - HS thực hiện yêu cầu như GV hướng dẫn.  - HS nêu nhận xét của băng giấy hoặc sợi dây mà nhóm mình có. HS thực hiện và chỉ cho bạn cùng cặp xem độ dài băng giấy B sau khi giảm đi 2 lần, 3 lần, 4 lần.  - HS lắng nghe. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  **- GV cho HS xem tranh SGK trang 44, nhận biết:**  - Yêu cầu học sinh đọc đề bài.  - Yêu cầu HS chia sẻ những thông tin bài toán:  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài tập cá nhân vào vở bài tập (phiếu học tập).  + Bạn trai trong bức tranh đã dựa vào sơ đồ đoạn thẳng để suy nghĩ lựa chọn phép tính thích hợp cho phương án giải bài toán.  + Đoạn thẳng AB = 8 cm.  + Độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 4 lần thì được độ dài đoạn thẳng CD nên ta chia đoạn AB thành 4 phần bằng nhau. Độ dài mỗi phần chính là độ dài của đoạn thẳng CD.  + Vậy để tìm độ dài đoạn thẳng CD ta lấy độ dài đoạn thẳng AB chia cho 4.  - HS nêu câu lời giải và trình bày bài giải như SGK.  - GV cho HS kiểm tra phép tính đã đúng chưa, bài giải đã giải quyết được câu hỏi bài toán đặt ra chưa. HS rút ra cách giải cho những bài toán tương tự.  - GV chốt lại:  - GV mở rộng thêm có thể hỏi:  + 12 giảm đi 3 lần.  + 30 giảm đi 6 làn.  - GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: “Đố bạn” | - 1 HS đọc đề bài.  + Bài toán cho biết đoạn thẳng AB dài 8cm. Độ dài đoạn thẳng AB giảm 4 lần được độ dài đoạn thẳng CD.  + Bài toán hỏi đoạn thẳng CD dài mấy xăng-ti-mét?  + HS làm bài tập vào vở bài tập (phiếu học tập).  + HS cùng tóm tắt với GV.  + Các nhóm làm bài vào phiếu học tập:  Giải:  Ngày thứ hai đội công nhân đó làm được số km đường là:  457 + 125 = 582 (km)  Đáp số: 582 km  - Các nhóm nhận xét, bổ sung.  - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm  - HS kiểm tra phép tính.  - Học sinh nhắc lại.  + Đây là dạng toán “giảm một số đi một số lần”.  + Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.  - HS chơi trò chơi. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1.**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Yêu cầu HS nhắc lại quy tắc “giảm một số đi một số lần”.  - Đề bài yêu cầu gì?  - GV yêu cầu HS làm bài.  - GV cho HS đổi vở, chữa bài.  - GV nhận xét, chốt đáp án đúng.  -> *GV Chốt: Muốn giảm đi một số lần ta chia số đó cho số lần.*  **Bài 2. Cho đoạn thẳng AB có độ dài 10cm. Hãy vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 5 lần.**  - Yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV cho HS làm bài.  - GV chữa bài nhận xét, tuyên dương.  - Lưu ý: phân biệt giảm đi một số lần và giảm đi 1 số đơn vị.  ***GV chốt sự khác nhau:***  *- Muốn giảm đi một số đơn vị ta làm thế nào?*  *- Muốn giảm một số đi nhiều lần ta làm ntn?*  *\*****Chốt:******giảm số đơn vị làm phép chia, giảm đi số lần làm phép chia.***  **Bài 3.** - GV yêu cầu HS đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS làm bài vào vở.  - GV chốt đáp án đúng, chữa bài.  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc.  -HSTL: Muốn giảm một số đi một số lần, ta lấy số đó chia cho số lần.  - Thực hiện các phép chia, tìm kết quả rồi chỉ ra các số tương ứng trong ô ?  - HS làm bài vào vở bài tập.   |  |  |  |  |  |  | | --- | --- | --- | --- | --- | --- | | SĐC | 24 | 16 | 20 | 32 | 36 | | G | 6 | 4 | 5 | 8 | 6 |   - HS đọc.  - Bài toán cho biết đoạn thẳng AB dài 10cm.  - Bài toán yêu cầu vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng độ dài đoạn thẳng AB giảm đi 5 lần.  - HS làm bài tập  HS tính độ dài đoạn thẳng CD bằng 10 : 5 = 2(cm) rồi vẽ đoạn thẳng CD có độ dài bằng 2cm.  - HS lắng nghe.  - Làm phép tính trừ.  - Làm phép tính chia.  - Học sinh nhắc lại.  - HS đọc đề bài.  - Đề bài cho biết cửa hàng ngày hôm trước bán được 18 bộ bàn học. Ngày hôm sau số bàn học bán được giảm đi 2 lần so với ngày hôm trước.  - Bài toán hỏi hôm sau cửa hàng đó bán được bao nhiêu bộ bàn học.  - HS làm bài vào vở.  Bài giải  Ngày hôm sau cửa hàng đó bán được số bộ bàn học thông minh là:  18 : 2 = 9 (bộ)  Đáp số: 9 bộ bàn học thông minh |
| **3. Vận dụng.**  **Bài 4.** - GV yêu cầu HS đọc đề bài.  - Bài toán cho ta biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - GV yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn phép tính để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra.  - GV chốt, chữa bài.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV hỏi HS: Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - Về nhà các em đọc lại cách giải dạng toán giảm một số đi một số lần.  - Tìm tình huống liên quan đến dạng toán giảm một số đi một số lần, hôm sau chia sẻ với các bạn.  - Nhận xét tiết học. | - HS đọc đề.  - Bài toán cho biết buổi sáng quầy sách bán được 30 giỏ quà sách. Buổi chiều số giỏ quà sách bán được giảm 3 lần so với buổi sáng.  - Bài toán hỏi buổi chiều quầy hàng bán được bao nhiêu giỏ quà sách?  - HS suy nghĩ và làm bài.  Bài giải  Buổi chiều quầy hàng đó bán được số giỏ quà sách là:  30 : 3 = 10 (giỏ)  Đáp số: 10 giỏ quà sách.  - HS lắng nghe.  - HSTL theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ...................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**BẢNG CHIA 7 (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Học sinh tìm được kết quả các phép tính trong bảng chia 7 và thành lập bảng chia 7.

- Học sinh vận dụng được bảng chia 7 để tính nhẩm và giải quyết một số tình huống gắn liền với thực tiễn.

- Phát triển năng lực lập luận, tư duy toán học và năng lực giao tiếp toán học.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- SGK và các thiết bị, học liệu phục vụ cho tiết dạy.

- Mỗi HS 10 thẻ, mỗi thẻ 7 chấm tròn trong bộ đồ dùng học Toán.

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  - Yêu cầu một số HS đọc lại Bảng nhân 7.  - Một số HS đọc ngẫu nhiên một phép tính trong Bảng nhân 7 rồi mời bạn bất kì nêu hai phép chia tương ứng.  - GV nhận xét.  - GV cho HS quan sát bức tranh trong SGK,  - GV yêu cầu HS đọc  - GV cho HS thảo luận nêu cách giải quyết vấn đề.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi.  - HS đọc bảng nhân 7  - HS thực hiện.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh SGK trang 46 thảo luận nhóm 2 về những điều quan sát được từ bức tranh.  - HS đọc : “Có 35 quả dưa, xếp đều vào 7 rổ, mỗi rổ có bao nhiêu quả dưa?”  - Ta có 7x5=35 ; 35:7=5. Vậy mỗi rổ có 5 quả dưa. |
| **2. Hoạt động hình thành kiến thức**  GV nêu:  - Giới thiệu các tấm thẻ mỗi tấm có 7 chấm tròn.  - Đưa 1 tấm thẻ có 7 chấm tròn hỏi:  + 7 lấy 1 lần được mấy?  - HS nêu phép tính tương ứng.  - GV nêu: 7 chấm tròn chia thành nhóm, mỗi nhóm 7 chấm tròn, vậy được mấy nhóm?  - Lấy 2 tấm thẻ, mỗi tấm 7 chấm tròn.  - Đối với 7x2=14, 14:7=2 (làm tương tự như 7x1, 7:7).  - Làm tương tự với 7x3 và 21:7  - GV gợi ý nhận xét và cho HS dựa vào Bảng nhân 7 để lập bảng chia.  - Nhận xét đặc điểm của cột số bị chia, số chia, thương?  - Cho HS sau khi lập bảng chia 7 sau đó học thuộc bảng chi 7.  - Bảng chia 7 có đặc điểm ? (Gợi ý nhận xét và thừa số và tích).  - GV tổ chức trò chơi “Đố bạn” trả lời kết quả của các phép tính trong Bảng chia 7. | - HS lắng nghe.  - được 7  - 7 x 1 = 7  - 1 nhóm.  - 1 HS nêu phép tính khác.  - 1 HS nêu phép nhân và phép chia được lập.  - HS lập các phép chia còn lại.  - HSTL  - HS đọc và nhẩm thuộc.  - HSTL  - HS tham gia chơi trò chơi. |
| **3. Hoạt động thực hành, luyện tập**  **Bài 1. Tính nhẩm**  - GV yêu cầu HS nêu yêu cầu.  - YC HS làm bài tập vào vở.  - GV tổ chức chữa bài cho HS.  - HS đổi vở, đặt câu hỏi cho nhau, đọc phép tính và nói kết quả tương ứng với mỗi phép tính.  + GV cho HS đọc nối tiếp các phép tính trong bài.  - GV chốt kết quả cuối cùng.  - GV nhận xét tiết học.  - Nhắc HS về nhà xem lại bài chuẩn bị bài tiết sau. | - HS thực hiện  - HS tự làm bài cá nhân. (có thể sử dụng Bảng chia 7 để tìm kết quả dựa vào phép nhân để tìm kết quả của phép chia, ví dụ 7x2=14 thì 14:7=2)   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 14:7=2  7:7=1  35:7=5 | 21:7=3  42:7=6  28:7=4 | 56:7=8  70:7=10  63:7=9 |   - HS nhận xét, chữa bài.  - HS đổi vở nhận xét bài làm của bạn.  - HS lắng nghe |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  ...................................................................................................................................................  ...................................................................................................................................................  ................................................................................................................................................... | |

**TOÁN**

**Bài 21: BẢNG CHIA 7 (T2)**

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:**  - GV tổ chức trò chơi “Xì điện” để khởi động bài học với các phép tính trong bảng chia 7.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới. | - HS tham gia trò chơi  - HS lắng nghe. |
| **2. Luyện tập*:***  **Bài 2. Tính**  - GV yêu cầu HS đọc đề bài  - YC HS làm bài vào VBT.  - GV tổ chức chữa bài cho HS.  + GV cho HS đọc nối tiếp các phép tính trong bài.  + Con có nhận xét gì về các phép tính ở mỗi cột.  + Từ một phép nhân ta có thể lập mấy phép chia tương ứng?  *=> Củng cố mối quan hệ giữa phép nhân và chia. Nếu lấy tích của 2 số chia cho thừa số này sẽ được thừa số kia.*  **Bài 3. Quan sát tranh, nêu các phép tính thích hợp:**  - GV cho HS quan sát tranh trong SGK.  - GV yêu cầu HS tự lập phép nhân rồi nêu các phép chia có được từ phép nhân đó.  - GV chữa bài.  - GV chốt đáp án, nhận xét và tuyên dương.  ***\* Lưu ý:*** Mục đích của bài tập này là củng cố ý nghĩa thực tiễn của phép nhân và quan hệ giữa phép nhân và phép chia.  **Bài 4. Tính (theo mẫu):**  - GV cho HS đọc yêu cầu của bài.  GV chia nhóm 2 làm bài tập.  - GV quan sát, hỗ trợ HS còn lúng túng  - Các nhóm trình bày kết quả, nhận xét lẫn nhau.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  => ***Chốt KT:*** *Củng cố kiến thức về gấp một số lên một số lần và giảm một số đi một số lần và kĩ năng tính chia số có hai chữ số cho số có một chữ số và nhân số có hai chữ số với số có một chữ số.* | - HS đọc đề bài.  - HS thực hiện yêu cầu.   |  |  |  | | --- | --- | --- | | 7x2=14  14:7=2  14:2=7 | 7x5=35  35:7=5  35:5=7 | 7x9=63  63:7=9  63:9=7 |   - HS đổi vở, nhận xét bài làm của bạn.  - HSTL.  - HS lắng nghe.  - HS quan sát tranh.  - HS lập phép nhân rồi từ phép nhân lập phép chia tương ứng.  - HS đổi vở, chữa bài và nêu cách làm.  - HS nhận xét bài làm của bạn.  - HS lắng nghe.  - HS đọc thầm, nêu yêu cầu.  - Muốn gấp một số lên một số lần ta làm như thế nào?  - Ta lấy số đó nhân với số lần  - Muốn giảm một số đi một số lần ta làm như thế nào?  - Ta lấy số đó chia cho số lần  - HS làm việc theo nhóm.  a) 7 gấp 9 lần 63 giảm 7 lần 9.  b) 7 gấp 8 lần 56 giảm 7 lần 8.  c) 35 giảm 7 lần 5 gấp 6 lần 30. |
| **3. Vận dụng.**  **Bài 5. a)**  - GV cho HS đọc đề Toán  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS suy nghĩ lựa chọn để tìm câu trả lời cho bài toán đặt ra và làm bài Toán.  - GV chốt, chữa bài.  - GV cho HS nhận xét.  b) GV cho HS suy nghĩ kể tình huống thực tế có sử dụng phép chia trong Bảng chia 7 rồi chia sẻ cho cả lớp.  - GV hỏi HS:  + Qua bài này, các em biết thêm được điều gì?  - GV Nhận xét, tuyên dương  - Nhận xét tiết học. | - HS đọc đề Toán.  a) Bài Toán cho biết chị Mai tham gia khoá học nấu ăn liên tiếp 35 ngày. Biết mỗi tuần lễ có 7 ngày.  - Bài toán hỏi khoá học diễn ra trong mấy tuần lễ?  - HS làm bài.  Bài giải  Khoá học của chị Mai diễn ra trong số tuần lễ là:  35:7=5(tuần)  Đáp số: 5 tuần  - HS chữa bài  - HS nhận xét bài bạn.  b) HS nêu tình huống của mình, chia sẻ với cả lớp.  - HSTL theo ý hiểu của mình.  - HS lắng nghe nhiệm vụ của mình.  + Về nhà các em đọc lại Bảng chia 7 và đố mọi người trong gia đình xem ai đọc thuộc Bảng chia 7.  + Tìm tình huống liên quan đến phép chia trong Bảng chia 7, hôm sau chia sẻ với các bạn. |
| **IV. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .....................................................................................................................................................  .....................................................................................................................................................  ..................................................................................................................................................... | |

**TỰ NHIÊN VÀ XÃ HỘI (T13,14)**

**CHỦ ĐỀ 2: TRƯỜNG HỌC**

**Bài 06: TRUYỀN THỐNG TRƯỜNG EM (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Đặt được một số câu hỏi để tìm hiểu về truyền thống nhà trường( năm thành lập trường; thành tích dạy và học, các hoạt động khác,...)

- Giới thiệu được một cách đơn giản về truyền thống nhà trường.

**II.ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

**1. Chuẩn bị của GV:**

**-** Tranh 4,5,6 SGK phóng to

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | |
| - GV cho HS hát bài “ Mái trường mến yêu” để khởi động bài học.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS hát. |
| **2. Thực hành***:* | |
| **Hoạt động 1.Tìm hiểu truyền thống trường em**  **(nhóm đôi)**  **-** GV gọi HS nêu yêu cầu:  - GV HDHS tìm hiểu truyền thống trường mình thu thập thông tin về truyền thống các lĩnh vực  -GV mời HS trả lời.  -GV mời HS nhận xét.  -GV nhận xét, tuyên dương | - HS nêu yêu cầu  -HS suy nghĩ và cùng nhau thảo luận : Thành tích dạy và học, văn nghệ thể dục thể thao, những hoạt động kết nối với xã hội, một số tấm gương tiêu biểu...  - HS trả lời  - HS nhận xét ý kiến của bạn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm. |
| **Hoạt động 2.** Giới thiệu về truyền thống trường em theo gợi ý (chung cả lớp )  -GV mời HS nêu yêu cầu.  -GV tổ chức cho HS sử dụng tranh ảnh, tư liệu ... đã chuẩn bị trước để giới thiệu về truyền thống nhà trường theo câu hỏi gợi ý  + Trường của em tên là gì?  +Trường thành lập ngày tháng năm nào?:  +Trường có những thành tích gì về dạy và học?  - GV mời HS trả lời:  - GV mời HS nhận xét  - GV nhận xét chung, tuyên dương | - HS nêu yêu cầu.  -HS làm việc cá nhân để trả lời câu hỏi.  -HS trả lời :  Ví dụ:  +Trường Tiểu học Phước Bửu.  +Năm thành lập ........  + Đa số giáo viên tốt nghiệp đại học , Cao đẳng... Học sinh kính yêu thầy cô giáo, chăm ngoan , đạt nhiều thành tích cao trong các cuộc thi..  - Học sinh nhận xét. |
| **3. Vận dụng***:* | |
| **\*Chia sẻ cảm xúc**  **-GV mời HS nêu yêu cầu câu hỏi**  **- GV mời HS trả lời .**  Câu 1:Em hãy chia sẻ với bạn cảm xúc của em về truyền thống nhà trường?  Câu 2: Em hãy nêu những việc em nên làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường?  - GV mời HS khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương.  - Nhận xét bài học.  - Dặn dò về nhà. | -HS nêu yêu cầu.  - HS trả lời  +Em rất tự hào vì được học dưới một ngôi trường có bề dày lịch sử và truyền thống hiếu học, tôn sư trọng đạo.  + Những việc em nên làm để góp phần phát huy truyền thống nhà trường là :  +) Học tập chăm chỉ và nghe lời thầy cô giáo.  +)Luôn tôn trọng và biết ơn thầy cô.  +) Giúp đỡ bạn bè trong học tập.  +) Hoà đồng và đoàn kết với bạn bè. - HS nhận xét.  - Lắng nghe, rút kinh nghiệm. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  .......................................................................................................................................................  .......................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................... | |

**Bài 07: GIỮ AN TOÀN VÀ VỆ SINH Ở TRƯỜNG (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**Sau khi học, học sinh sẽ:**

- Được thực hành khảo sát về sự an toàn khuôn viên nhà trường hoặc khu vực xung quanh trường theo yêu cầu: Lập được kế hoạch khảo sát về sự an toàn của phòng học, tường rào, sân chơi, bãi tập theo mẫu.

- Có trách nhiệm trong thực hành khảo sát.

- Có ý thức giữ gìn và làm được một số việc phù hợp để giữ vệ sinh trường học và khu vực xung quanh.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

- Phiếu khảo sát theo mẫu

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. Khởi động:** | |
| - GV cho HS quan sát tranh (Hình ảnh của trường mình trong đó có kèm hình 1 SGK) để khởi động bài học.  + GV nêu câu hỏi: Trong bức tranh chụp cảnh gì ở trường của em?  + Em thấy hình ảnh nào an toàn nhất và thấy chưa an toàn ở trường học của mình?  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | HS quan sát tranh (Hình ảnh của trường mình trong đó có kèm hình 1 SGK)  - HS lắng nghe bài hát.  + HS trả lời: Trong bức tranh chụp cảnh ở trường của em như cây cối, sân chơi, các banh HS...  + HS chia sẻ trước lớp  - HS lắng nghe. |
| **2. Khám phá***:* | |
| **Hoạt động 1. Thực hành: Sự an toàn và vệ sinh trong trường học. (nhóm 4)**  **-** GV chia 3 nhóm và phát phiếu giao nhiệm vụ khảo sát. Sau đó các nhóm tiến hành khảo sát.  Mẫu phiếu:    -GV nhắc nhở thêm một số quy định cần thiết để đảm bảo an toàn khi tiến hành khảo sát.  - GV chuyển ý  - GV chốt HĐ1 và mời HS đọc lại. | - 3 nhóm đọc yêu cầu và tiến hành quan sát, thảo luận  + HS các nhóm lưu ý về trang phục, không chạy nhảy, leo trèo khi đi quan sát.  + Nhóm 1: Phòng học, khu vực xung quanh  + Nhóm 2: Sân chơi, bãi tập, dụng cụ thể thao  + Nhóm 3: Các khu vệ sinh  - Các nhóm trao đổi, thực hành lập kế hoạch khảo sát theo phiếu.  - Các nhóm thảo luận và chia sẻ trong nhóm  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ1 |
| **Hoạt động 2. Chia sẻ (làm việc cả lớp)**  - GV Lần lượt các nhóm cử đại diện lên trình bày trước lớp về phiếu khảo sát của mình và nói ý tưởng khi tiến hành khảo sát.  - GV cho các nhóm thảo luận và trao đổi lí do phải thực hành khảo sát để đảm bảo an toàn: Khi tiến hành khảo sát, em phải thực hiện những yêu cầu nào? Vì sao phải thực hiện những yêu cầu đó?  - GV mời các nhóm khác nhận xét.  - GV nhận xét chung, tuyên dương và bổ sung thêm  - GV chốt nội dung: Thực hành an toàn vệ sinh trong trường học. | - Đại diện các nhóm trình bày  - Đại diện các nhóm nhận xét.  - Chia sẻ lí do thưc hành khảo sát để đảm bảo an toàn.  - Lắng nghe rút kinh nghiệm.  - 1 HS nêu lại nội dung HĐ2 |
| **3. Vận dụng.** | |
| - GV tổ chức trò chơi “Ai nhanh-Ai đúng”: GV chiếu cho HS quan sát nhanh một số hình ảnh.  + Vì sao em lại chọn hình ảnh đó?  - GV đánh giá, nhận xét trò chơi.  - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà. | - HS lắng nghe luật chơi.  - Học sinh tham gia chơi, HS nhận biết nhanh những hoạt động nào an toàn trong trường học.  + Giới thiệu với bố mẹ hoặc người thân phiếu khảo sát của nhóm mình.  + Chuẩn bị tư trang những thứ cần thiết cho buổi thực hành khảo sát tiết sau.  -Nghe về nhà thực hiện, chuẩn bị tiết sau. |
| **IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**  ....................................................................................................................................................  ....................................................................................................................................................  .................................................................................................................................................... | |

# MÔN: HOẠT ĐỘNG TRẢI NGHIỆM(Tiết 19- 21)

# CHỦ ĐỀ 2: AN TOÀN TRONG CUỘC SỐNG

**I.YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Xác định được các nguy cơ nếu không thực hiện vệ sinh an toàn thực phẩm.

-Thực hiện được những việc làm đảm bảo an toàn trong ăn uống.

- Tham gia được các hoạt động của trường, lớp về an toàn giao thông.

-Biết giữ an toàn trong lao động

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:**

**1.Giáo viên**

– SGK Hoạt động trải nghiệm 3; SGV Hoạt động trải nghiệm 3.

- Các bài hát khởi động

**2. Học sinh**

– SGK Hoạt động trải nghiệm 3;

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

**TIẾT 1: SINH HOẠT DƯỚI CỜ**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **\*Khởi động: Cho học sinh hát**  \* Tiểu phẩm về vệ sinh an toàn thực phẩm  - GV tổ chức cho HS cùng tham gia để đóng tiểu phẩm về an toàn thực phầm.  - GV nhắc nhở các em chú ý lắng nghe để chia sẻ lại trước lớp những việc cần làm để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.  - GV nhắc nhở những HS nói chuyện, làm việc riêng, gây ảnh hưởng tới những bạn xung quanh. | - lớp hát  -Tham gia tiểu phẩm về vệ sinh an toàn thực phẩm.  -Học sinh cùng tham gia để đóng tiểu phẩm về an toàn thực phầm.  -Học sinh phát biểu để cùng nhau rút ra những bài học có liên quan. Những việc cần làm để đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm.  -Những việc làm đó sẽ mang lại những lợi ích gì?  - HS ngồi vào vị trí của lớp, giữ trật tự, lắng nghe.  - HS về chia sẻ lại trước lớp.  - HS tiếp thu lời nhắc nhở, ngồi nghiêm túc. |

**TIẾT 2: HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **A. KHỞI ĐỘNG**  - Gv cho HS cả lớp hát  - GV nhận xét, tổng kết hoạt động, chuyển tiếp sang hoạt động tiếp theo  **B. HOẠT ĐỘNG KHÁM PHÁ**  **Hoạt động 1:** Thực hành xử lí tình huống về vệ sinh an toàn thực phẩm.  **Tình huống 1:** Tan học, Hải rủ Minh đi mua xúc xích rán của người bán hàng rong ngoài cổng trường. Minh cũng thích ăn xúc xích nhưng nhớ lại hôm qua vừa xem ti vi nói về thực phẩm bẩn bán ở các cổng trường học.  **Tình huống 2:** Em trai của Hân đang chơi bi với các bạn ở ngoài sân thì nhìn thấy Hân và mẹ đi chợ về. Em liền chạy theo mẹ và hỏi: “Mẹ có mua quà cho con không ạ?”. Mẹ nói: “Mẹ mua ngô luộc mà con rất thích ăn đây!”. Em liền lau hai tay vào quần và định cầm lấy bắp ngô đề ăn luôn.  **Tổ chức để các nhóm cùng thảo luận để sắm vai.**  Giáo viên quan sát và cùng với các bạn nhận xét và rút ra những việc nên làm trong các tình huống nêu trên  **\*Hoạt động 2**: **Triển lãm tranh hoặc ảnh về vệ sinh an toàn thực phẩm.**  -Tổ chức để học học sinh cùng nhau chia sẻ trong nhóm các nội dung sau**:**  1.Trao đổi với bạn về nội dung tranh hoặc ảnh.  2.Cùng bạn thảo luận về cách trình bày các tranh hoặc ảnh của nhóm.  **C. LUYỆN TẬP- VẬN DỤNG**  \*.Chia sẻ những điều em học được sau khi tham gia triển lãm.  Chốt ý và nhận xét | -Cả lớp thực hiện hát Bài hát “Thật đáng chê”  + Trong bài hát có những con vật nào?  Chú cò....  +Vì sao cò lại đau bụng? Vì cò uống nước lã và ăn thức ăn không được vệ sinh.  **-**Em cùng bạn sắm vai xử lí tình huống về vệ sinh an toàn thực phẩm.  -Học sinh thảo luận và sắm vai để giải quyết các tình huống vừa nêu.  Học sinh có thể nêu nhiều cách giải quyết khác nhau.  ***+Nếu là Minh, em sẽ nói với Hải như thế nào?***  - Tình huống 1, Nếu là Minh, em sẽ nói với Hải rằng “Hải ơi, tớ nghĩ chúng mình không nên ăn xúc xích đâu, hôm qua tớ vừa xem tivi nói về các thực phẩm bẩn bán ở các cổng trường học, mặc dù các đồ ăn này rẻ, ngon nhưng nó cực kì không tốt cho sức khỏe. Những thực phẩm này không rõ nguồn gốc sản xuất cũng không rõ hạn sử dụng, nếu ăn vào không may sẽ bị ngộ độc, thậm chí phải nhập viện nữa đó. Chúng ta hãy về nhà và ăn những thực phẩm đã được mẹ chế biến kĩ ở nhà nhé!”  ***+Nếu là Hân, em sẽ làm gì?***  - Tình huống 2, Nếu là Hân, em sẽ ngăn không cho em trai đụng vào bắp ngô, sau đó dẫn em đến bồn rửa, dạy em cách dùng xà phòng để rửa sạch tay trước khi cầm vào đồ ăn.  -Học sinh thực hiện theo yêu cầu.  Học sinh sẽ cùng nhau triển lãm những bức tranh về vệ sinh an toàn thực phẩm được chuẩn bị từ hoạt động trước.  - Bức tranh, ảnh nói về thực phẩm bẩn, thực phẩm sạch, cách phân loại thực phẩm.  **-** Học sinh thảo luận về cách trình bày tranh ảnh của nhóm, có thể dựa theo các gợi ý:  + Bố cục sắp xếp bức tranh, ảnh của các bạn đã hợp lí chưa?  + Những bức tranh, ảnh có nội dung liên quan đến nhau như thế nào?  + Những bức tranh, ảnh đã thực hiện đúng yêu cầu của thầy, cô giáo giao chưa?  \*Học sinh chia sẻ, triển lãm và tham quan các sản phẩm của các nhóm.  -Em biết phân loại những thực phẩm nên sử dụng và không nên sử dụng, biết cách giữ gìn vệ sinh khi tham gia chế biến thực phẩm, bảo quan an toàn thực phẩm sau khi dùng… |

**IV. Điều chỉnh, bổsung:**

………………………………………………………………………………………..………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………...........................................

**TIẾT 3 – SINH HOẠT LỚP**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1. Khởi động:**  - GV mời Ban văn nghệ lên hoạt động.  **2. Báo cáo sơ kết công tác tuần.**  - Yêu cầu các tổ trao đổi, nêu được những việc làm được và chưa làm được trong tuần qua.  - GV nhận xét qua 1 tuần học:  *\* Tuyên dương:*  - GV tuyên dương cá nhân và tập thể có thành tích.  *\* Nhắc nhở:*  - GV nhắc nhở những tồn tại hạn chế của lớp trong tuần.  - Động viên HS phát huy những điểm tốt và sửa những điểm chưa tốt.  **\*GV triển khai kế hoạch tuần tới.**  - GV thông qua phương hướng, kế hoạch tuần 8: Thi đua học tốt, tích cực tham gia hoạt động của trường.  - HS thảo luận nhóm 4 nêu các biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường.  - GV cho HS chia sẻ trước lớp.  - GV nhận xét, chốt lại các biện pháp, phương hướng phấn đấu cho tuần 8, yêu cầu HS thực hiện tốt các kế hoạch đề ra, chuẩn bị tốt cho chủ đề phát triển bản thân ở tiết sau.  **3. Sinh hoạt theo chủ đề:**  **Thực hiện nhận diện thực phẩm an toàn và không an toàn.**  \***Cách chơi:** Cùng bạn trong nhóm lựa chọn thực phẩm an toàn chuyển vào giỏ hàng màu xanh và thực phẩm không an toàn chuyển vào giỏ hàng màu đỏ.  Giáo viên quan sát và cùng các bạn học sinh nhận định sản phẩm sạch và bẩn cùng làm trọng tài để xác định đội thắng cuộc trong trò chơi.  Nhận xét – tuyên dương | Lớp trưởng ổn định lớp.  - Ban văn nghệ tổ chức cho các bạn hát và hoạt động theo giai điệu bài hát “Lớp chúng mình đoàn kết.”  -Các tổ trao đổi. Nhận xét, rút ra ưu, khuyết điểm, tuyên dương từng cá nhân hoặc nhóm tiêu biểu  - Ban cán sự lớp báo cáo các nội dung:  +Đi học chuyên cần:  + Tác phong , đồng phục.  + Chuẩn bị bài, đồ dùng học tập.  + Vệ sinh cá nhân sạch sẽ.  - Góp ý những công việc cần làm để thực hiện tốt kế hoạch tuần tới.  - HS suy nghĩ cá nhân những biện pháp để thi đua học tốt.  - Nhóm trưởng điểu khiến nhóm chia sẻ những biện pháp để thi đua học tốt, tích cực tham gia các hoạt động của nhà trường và ghi vào sổ tay.  - Đại diện nhóm chia sẻ.  - HS lắng nghe  -Học học sinh cùng nhau chơi trò chơi “lựa chọn thực phẩm an toàn và không an toàn”  Học sinh tham gia trò chơi  **Luật chơi:**  **-** Mỗi lần di chuyển chỉ chọn được một loại thực phẩm.  -Mỗi căp đôi chỉ được chuyển hai lượt thực phẩm sau đó đến cặp đôi khác thực hiện hoạt động.  Học sinh tích cực tham gia trò chơi, sử dụng những kiến thức đã học được qua các bài học để phân loại đúng các thực phẩm để bỏ vào rỏ nhanh và chính xác nhất để giành chiến thắng. |

**IV. Điều chỉnh, bổ sung:**

..………………………………………………………………………………………..……………………………………………………………………………………………………………………………………………………………………1….........................................

**MÔN ĐẠO ĐỨC**

**BÀI 3: EM HAM HỌC HỎI ( tiết 3)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

- Nhận biết được lợi ích của việc ham học hỏi đối với lứa tuổi của mình

- Thực hiện được việc làm thể hiện sự ham học hỏi.

Có ý thức vận dụng kiến thức, kĩ năng học được ở nhà trường vào trong đời sống hàng ngày

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC**

**- GV**: Vide bài hát Trang sách em yêu. Giấy A2, bông hoa bằng giấy, bút lông, hồ dán. Sách báo, tranh ảnh về các chủ đề ở HĐ3, phiếu học tập.

**- HS:** 1quyển sổ nhỏ

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **HOẠT ĐỘNG CỦA GV** | **HOẠT ĐỘNG CỦA HS** |
| **1 Khởi động**  **2. Vận dụng**  **Hoạt động 1: Chia sẻ những việc em đã làm thể hiện sự ham học hỏi**  - GV giao nhiệm vụ rèn luyện và thực hiện các việc làm thể hiện sự ham học hỏi.  - GV phối hợp với phụ huynh để giúp HS rèn luyện tích cực và thường xuyên.  - Sau vài tuần rèn luyện, GV tạo điều kiện để chia sẻ ý kiến.  - GV tuyên dương, khen ngợi HS đã có những việc làm cụ thể thể hiện sự ham học.  **\*Hoạt động 2: Làm sổ tay đọc sách**   * GV hướng dẫn   - Chia sẻ với bạn theo nhóm 4  - CN HS trình bày   * GV làm mẫu giới thiệu cuốn sách đã đọc   - GV mời đại diện các nhóm trình bày, các nhóm khác nhận xét.  - GV hướng dẫn HS viết tên những cuốn sách muốn đọc vào sổ tay đọc sách.  GV dặn dò HS về nhà tìm những cuốn sách mà mình muốn đọc, đã được ghi trong sổ tay đọc sách, khuyến khích HS tiếp tục duy trì việc đọc thêm nhiều cuốn sách khác để làm dài thêm danh sách các cuốn sách đã đọc.  - GV tổng kết hoạt động, nhận xét và khen ngợi HS, nhắc nhở HS thường xuyên thực hiện việc ham học.  **\*Hoạt động 3: Quan sát và đặt các câu hỏi “Vì sao? Như thế nào? Làm cách nào?”**  - GV chuẩn bị sẵn sách báo, tài liệu theo các chủ đề. Ví dụ: Thực vật và động vật; Trái Đất và bầu trời; Con người và sức khoẻ... Mỗi chủ đề được bố trí thành một góc học tập nhỏ ở trong lớp.  - GV phát cho mỗi HS phiếu học tập.  - GV hướng dẫn  Lưu ý, mỗi HS cần viết đủ cả 3 loại câu hỏi, khuyến khích đặt câu hỏi ở nhiều chủ đề khác nhau.  Kết thúc thời gian, GV tổ chức cho một vài HS chia sẻ những điều mình đã ghi nhận được trong phiếu bài tập. Với những câu hỏi chưa có câu trả lời, GV khuyến khích HS về nhà tiếp tục tìm hiểu. | HS bài hát Trang sách em yêu.  - HS làm phiếu rèn luyện ở Vở bài tập Đạo đức 3  - Chia sẻ với bạn theo nhóm 4  - CN HS trình bày  - HS chơi trò chơi chuyền bóng, suy nghĩ, chia sẻ ý kiến. HS chia sẻ lại những việc em đã làm thể hiện sự ham học hỏi qua hình thức chơi trò chơi chuyền bóng theo nhạc.   * HS cá nhân làm cuốn sổ tay đọc sách, dành thời gian từ 5 đến 7 phút để HS ghi tên những cuốn sách đã đọc vào sổ tay dựa vào các gợi ý   -HS ghi tên những cuốn sách đã đọc vào sổ tay theo HD  + Cuốn sách đó tên gì? Tác giả là ai?  + Cuốn sách đó nói về điều gì?  + Em thích nhất điều gì trong cuốn sách đó?  + Em học được điều gì từ cuốn sách đó?  - HS báo cáo, chia sẻ về những cuốn sách đã đọc theo gợi ý của GV.  - Các HS khác nhận xét.   * HS lắng nghe * HS chia sẻ về những cuốn sách đã học. * HS nhận xét, bổ sung. * Hs viết vào sổ tay tên những cuốn sách đã đọc. * Hs lắng nghe và thực hiện theo yêu cầu của Gv   -HS viết câu hỏi để khám phá về các chủ đề như trên vào phiếu bài tập  - HS quan sát, lắng nghe, làm theo HD  - HS làm CN, chia sẻ nhóm 4 và viết các câu hỏi vào phiếu học tập.   * Đại diện các nhóm dán sản phẩm xung quanh lớp. * HS di chuyển đến các góc học tập để cùng xem tài liệu, tìm câu trả lời.   - HS viết câu trả lời vào phiếu bài tập.  - HS nghe GV chốt lại nội dung. |
| * **\*Hoạt động 4: Củng cố dặn dò** * Gv tổ chức trò chơi Đố vui để củng cố lại các kiến thức trong bài học. * Gv yêu cầucho HS đọc câu tục ngữ cuối trang 17 trong SGK và nêu câu hỏi giúp HS tìm hiểu ý nghĩa câu tục ngữ: Câu tục ngữ khuyên chúng ta điều gì?   -GV tổ chức cho HS nêu cảm nhận sau bài học  -Dặn dò: GV sử dụng Thư gửi các bậc cha mẹ học sinh để phối hợp với gia đình HS những nội dung sau:   1. Phụ huynh thường xuyên nhắc nhở con thực hiện những việc làm thể hiện sự ham học hỏi.   2. Phụ huynh quan sát cách con thể hiện việc ham học hỏi thông qua thái độ,lời nói, việc làm và có những hướng dẫn, nhắc nhở, điều chỉnh, động viên con khi cần thiết. | -HS nhắc lại một số biểu hiện của  việc ham học hỏi qua hình thức trò  chơi.  -HS suy nghĩ, trả lời.  -Thường xuyên thực hiện và nhắc nhở bạn bè cùng thực hiện những việc làm thể hiện sự ham học hỏi, hoàn thành phiếu rèn luyện, gửi lại ý kiến nhận xét cho GV chủ nhiệm. |

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY (Rút kinh nghiệm)**

|  |
| --- |
|  |
|  |